

Số: **305/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bắc Từ Liêm, ngày 18 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 45 ngày 30/3/2007 của UBND phường M, quận H, Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 292/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết:*

**Chị Tô Thị Thùy D, sinh năm 1983;**

**Anh Lê Hoàng A, sinh năm 1976.**

Cùng địa chỉ: P1812 n 21B7, tòa nhà 21B6 – B7, khu Ct2, KĐT thành phố G, phường C 1, quận B, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tình cảm: Chị Tô Thị Thùy D và anh Lê Hoàng A xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh, chị có 02 con chung là cháu Lê Hà V sinh ngày 16/3/2009; cháu Lê Hà L sinh ngày 17/11/2012. Anh chị thống nhất giao cả 02 con chung của anh, chị cho chị Tô Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và Lê Hoàng A cấp dưỡng nuôi con hàng tháng là 7.000.000 đồng/tháng cho cả 02 con chung kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi

phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận. Anh Hoàng A có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị Thùy D và anh Lê Hoàng A.

- Về con chung: Anh, chị có 02 con chung. Giao cả 02 con chung của anh, chị là cháu Lê Hà V sinh ngày 16/3/2009 và cháu Lê Hà L sinh ngày 17/11/2012 cho chị Tô Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Lê Hoàng A cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho cả 02 con là 7.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Hoàng A có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh, chị phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm trong vụ việc ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng tiền lệ phí số: AB/2015/0003734 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Sơn Hà**